

```
if [ -d /opt ]; then
> echo "/opt exists"
> fi
```

```
if [ -d /abcdg ]; then
> echo "/abcdg exist"
> else
> echo "/abcdg does not exist"
>fi
```

- Viết 1 shell script

```
vim testfile.sh
```

```
#!/bin/bash
```

```
#if-else statment
```

```
if [ -f /etc/fstab]; then
    echo "This file exists."
else
    echo "This file does not exist."
fi
```

```
chmod u+x newfile.sh
./newtest.sh
```

- Có thể sử dụng lệnh test để kiểm tra điều kiện của lệnh if thay vì chúng ta sử dụng 2 ngoặc vuông như trên

```
if test -e /etc/hosts; then
> echo "This file exists"
> else
> echo "This file does not exist."
> fi
```

- Các lệnh điều kiện :

```
if [[ -d /opt || -f ~/dept ]]; then
> echo "It's true"
>else
>echo "It's false"
>fi
```

```
if [[ -d /opt && -f ~/dept ]]; then
> echo "It's true"
>else
>echo "It's false"
>fi
```

```
VALUE="items"
if [[ "$VALUE" = "items" ]]; then
> echo "This is 'items.'"
> else
> echo "This is not the right word"
```

```
if [[ "$VALUE" != "items" ]]; then
> echo "This is 'items.'"
> else
> echo "This is not the right word"
```

- Giả sử trong trường hợp chúng ta cần phải có nhiều sự lựa chọn cho điều kiện với lệnh if thì phải làm như thế nào?

```
vi answers.sh
```

```
#!/bin/bash
```

```
if [[ $1 = "y" ]]; then
    echo "Ban da tra loi la 'yes'."
```

```
elif [[ $1 = "n" ]]; then
    echo "Ban da tra loi la 'no'."
```

```
elif [[ $1 = "ok" ]]; then
    echo "Ban da tra loi la 'ok'."
```

```
else
    echo "Ban da khong tra loi."
```

```
fi
```

```
    echo "Ban da khong nhap vao mot tra loi hop le"
```

```
chmod u+x answers.sh
```

```
./answers.sh y
```

```
./answers.sh n
```

- Sử dụng Testing Integers

```
if [ 1 -eq 1 ]; then
> echo "Bang 1"
> else
> echo "Khong bang 1"
> fi
```

-ne có nghĩa là Không bằng một biến

```
NUMBER=4
```

```
if [ 1 -ne $NUMBER ]; then
```

```
> echo " không bang 1"
> else
> echo "Bang 1"
> fi
```

-gt có nghĩa là lớn hơn một biến

```
if [ 2 -gt $NUMBER ] then
> echo " NUMBER lon hơn 2"
> else
> echo "NUMBER nho hơn 2"
> fi
```

-lt có nghĩa là nhỏ hơn một biến

```
if [ 2 -lt $NUMBER ] then
> echo " NUMBER lon hơn 2"
> else
> echo "NUMBER nho hơn 2"
> fi
```

-ge có nghĩa là lớn hơn hoặc bằng một giá trị

```
if [ 1 -ge 1 ] then
> echo " bang 1"
> else
> echo "không bang 1"
> fi
```

-le có nghĩa là nhỏ hơn hoặc bằng một giá trị

```
if [ 1 -le 1 ] then
> echo " bang 1"
> else
> echo "không bang 1"
> fi
```

- giá trị = 0 có nghĩa là một chương trình ứng dụng chạy đúng, và không có lỗi gì.
Nếu giá trị > 0 có nghĩa là một chương trình ứng dụng chạy không đúng, và có lỗi gì đó

```
if [ $? -gt 0 ]; then
> echo "Co van de với chương trình 'ls'"
>else
>echo "ok, chương trình chạy rất tốt, hay tiếp tục"
>fi
```